TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 177/2023/HSST Ngày 15/11/2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Xuân Xế - Cán bộ hưu

Bà Lê Thị Thơm - Hiệu trưởng trường tiểu học Đông Phong

Thư ký phiên toà: Bà Tạ Thị Bích Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 145/2023/HSST ngày 02/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2023/QĐXXST-HS ngày 02/11/2023, đối với bị cáo:

Trần Ngọc Q, sinh ngày 13/02/2006; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn Yên Thịnh, xã Yên Hợp, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Xuân Trường, sinh năm 1973 và bà Đỗ Thị Lan, sinh năm 1975; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Ngày 30/11/2020, Công an xã Yên Hợp, Văn Yên, Yên Bái ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 11. Phạt cảnh cáo về hành vi "Trộm cắp tài sản"

+ Ngày 04/3/2021, Công an huyện Văn Yên, Yên Bái ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04. Phạt cảnh cáo về hành vi "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 15/9/2023, Q bị Công an Quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 341 và Quyết định khởi tố bị can số 482 đối với Q về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/8/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Q: Ông Trần Xuân Trường, sinh năm 1973 và bà Đỗ Thị Lan, sinh năm 1975. Vắng mặt.

Cùng trú tại: Thôn Yên Thịnh, xã Yên Hợp, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Ông Trường, bà Lan uỷ quyền cho chị Trần Thị Phượng, sinh năm 1996. (Chị gái của bị cáo Q). Có mặt.

Trú tại: Thôn Yên Thịnh, xã Yên Hợp, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Người bào chữa cho bị cáo Q: Bà Đặng Thị Hương, Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Việt Anh, sinh năm 2000. Vắng mặt.

HKTT: Số 11 tổ 21, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Tạm trú tại: Thôn Yên Lãng, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo uỷ quyền của anh Việt Anh: Bà Trần Thị Thu Thuỷ, sinh năm 1976. (mẹ đẻ anh Việt Anh). Có mặt.

Trú tại: Số 11 tổ 21, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Vũ Xuân Lượng, sinh năm 1988. Vắng mặt.

Trú tại: Khu 3, xã Đào Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Ngọc Q hiện đang làm công nhân thời vụ tại các công ty trong Khu công nghiệp ở Yên Phong. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 16/04/2023 anh Nguyễn Việt Anh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH, màu đen, biển kiểm soát (BKS): 29D1-644.16 đi cùng anh Phạm Khánh L đến phòng trọ của Q chơi và ngủ lại. Khi đi đến phòng trọ của Q, anh Việt Anh dựng xe mô tô tại sân phòng trọ. Trong lúc ngủ trưa tại phòng trọ của Q, anh Việt Anh để 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XSmax màu ghi và 01 chìa khóa xe mô tô Honda SH tại đầu giường, cạnh vị trí ngủ của anh Việt Anh. Đến khoảng hơn 14 giờ 30 phút cùng ngày, Q thấy anh Việt Anh và anh L ngủ say nên đã lén lút dùng tay phải lấy trộm một chiếc điện thoại Iphone Xsmax màu ghi và chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen của anh Việt Anh. Q đi ra ngoài sân phòng trọ, cắm chìa khóa điện của xe Honda SH rồi dắt bộ ra ngoài cổng. Ra đến ngoài cổng, Q đề nổ máy xe SH và điều khiển xe đi về Mê Linh - Hà Nội. Trên đường đi, Q có bán chiếc điện thoại Iphone XSmax cho một cửa hàng điện thoại (cụ thể tên cửa hàng và địa chỉ ở đâu Q không nhớ) được 4.500.000 đồng. Sau khi bán điện thoại xong, Q điều khiển xe mô tô Honda SH về bến xe Mỹ Đình, Hà Nội. Tại đây, Q đi xe khách và gửi xe Honda SH này theo xe khách về quê tại xã Đào Thịnh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái. Khoảng vài ngày sau, Q đem xe Honda SH này đến gặp anh Vũ Xuân Lượng để bán. Anh Lượng hỏi nguồn gốc, giấy tờ xe thì Q lại nói "xe này là của bạn cháu ở Hà Nội lên đây chơi không có tiền, chú cho cháu gửi xe

mượn 7.000.000 đồng, mấy hôm nữa cháu trả tiền". Thấy Q bảo vậy anh Lượng nhìn biển xe thấy xe đúng biển số Hà Nội nên anh Lượng đưa cho Q mượn 7.000.000 đồng và Q tự nguyện để lại chiếc xe SH này cho anh Lượng. Toàn bộ số tiền bán điện thoại, xe mô tô Honda SH Q đã tiêu sài cá nhân hết và bỏ trốn khỏi địa phương.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41 ngày 02/6/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận: "Tại thời điểm xảy ra vụ việc, 01 xe mô tô SH màu đen, BKS 29D1-644.16, số máy 0062342, số khung 062294 đã qua sử dụng có giá 55.000.000 đồng và 01 điện thoại Iphone XSmax màu ghi đã qua sử dụng có giá 6.000.000 đồng. Tổng giá trị của số tài sản nói trên là 61.000.000 đồng."

Tại bản Cáo trạng số: 150/CT-VKSYP ngày 02/10/2023 của VKSND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh truy tố Trần Ngọc Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo nhận tội và thừa nhận Bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng, không oan sai.

Người đại theo uỷ quyền của người đại diện hợp pháp cho bị cáo Q là chị Trần Thị Phượng trình bày: Bị cáo Q tuổi đời còn trẻ, hành động thiếu suy nghĩ, xin HĐXX cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội. Đối với số tiền 6.000.000 đồng chị Phượng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong cho bị cáo Q để bồi thường, khắc phục hậu quả, chị Phượng không yêu cầu bị cáo Q trả lại chị Phượng số tiền này.

Bị hại là anh Nguyễn Việt Anh vắng mặt tại phiên tòa, uỷ quyền cho bà Trần Thị Thu Thuỷ trình bày: Hiện anh Việt Anh đã nhận chiếc xe máy Honda SH, đối với chiếc điện thoại Iphone XSmax chưa thu hồi được, bà yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường theo giá trị tại Kết luận định giá.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Xuân Lượng vắng mặt tại phiên toà, nhưng qua lời khai tại hồ sơ thể hiện: Anh không yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường đối với số tiền 7.000.000 đồng mà anh đã cho bị cáo Q mượn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Q phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; các Điều 90, 91; 101 BLHS tuyên phạt bị cáo với mức án từ 24 đến 26 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2023. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS và các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự; Buộc bị cáo Trần Ngọc Q phải bồi thường cho anh Nguyễn Việt Anh số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Người bào chữa cho bị cáo trình bày bản luận cứ: Bị cáo Q phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, nhận thức còn hạn chế, sau khi phạm tội đã đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo mức án nhẹ nhất dưới khung hình phạt để bị cáo có cơ hội cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Q.

Bị cáo không tham gia tranh luận, đối đáp với quan điểm của Viện kiểm sát, không bổ sung ý kiến đối với bản luận cứ của người bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên toà.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, xét thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an huyện Yên Phong, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/4/2023, tại phòng trọ của Trần Ngọc Q, ở thôn Ấp Đồn, xã Yên Trung, huyện Yên Phong. Trần Ngọc Q đã trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, màu đen, BKS: 29D1-644.16 và 01 chiếc 01 điện thoại Iphone XSmax màu ghi của anh Nguyễn Việt Anh. Tổng trị giá 61.000.000 đồng. Do vậy, có đủ căn cứ xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của chủ sở hữu đ□ợc pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an an toàn xã hội ở địa phương, nên cần được xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét thấy, bị cáo phạm tội khi đủ 16 tuổi và chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội của Bộ luật hình sự.

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người có nhân thân xấu: Ngày 30/11/2020, Công an xã Yên Hợp, Văn Yên, Yên Bái ra Quyết định xử phạt vi phạm

hành chính số 11. Phạt cảnh cáo về hành vi "Trộm cắp tài sản". Ngày 04/3/2021, Công an huyện Văn Yên, Yên Bái ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04. Phạt cảnh cáo về hành vi "Trộm cắp tài sản". Ngày 15/9/2023, Q bị Công an Quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 341 và Quyết định khởi tố bị can số 482 đối với Q về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Tuy vậy, sau khi phạm tội bị cáo đã đến công an huyện Yên Phong đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường 6.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong; Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất vụ án cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian nhất định tương xứng với hành vi của bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo và giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật.

Bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS và các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự; Buộc bị cáo Q phải bồi thường cho anh Nguyễn Việt Anh số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng). Xác nhận gia đình bị cáo Q (do chị Trần Thị Phượng) đã nộp 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) tại biên lai thu số: 0001669 ngày 10/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong để bồi thường cho anh Nguyễn Việt Anh.

Anh Lượng không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Trần Ngọc Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Trần Ngọc Q 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/8/2023.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS: Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (15/11/2023) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS và các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Trần Ngọc Q phải bồi thường cho anh Nguyễn Việt Anh số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Xác nhận đại diện gia đình bị cáo Q (do chị Trần Thị Phượng) đã nộp 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) tại biên lai thu số: 0001669 ngày 10/11/2023 tại Chi cục Thi

hành án dân sự huyện Yên Phong để bồi thường cho anh Nguyễn Việt Anh.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người đại diện theo uỷ quyền của người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện theo uỷ quyền của bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND huyện Yên Phong;*
- *VKS tỉnh Bắc Ninh;*
- *THADS huyện Yên Phong;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Thu Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Tạ Xuân Xế	**Lê Thị Thơm**	**Vũ Thu Trang**